

Cà Mau. Ngày 14 tháng 06 năm 2025

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG TÓM TẮT NĂM 2024

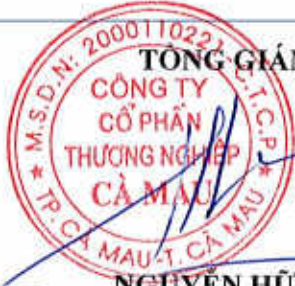
I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:

STT	NỘI DUNG	MÃ SỐ	SỐ ĐẦU NĂM	SỐ CUỐI NĂM
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	1000	402.822.776.093	376.341.407.841
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1100	52.456.154.018	30.373.818.144
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	1200	1.404.000.000	1.404.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1300	100.150.368.699	84.675.415.747
4	Hàng tồn kho	1400	247.853.400.140	259.607.998.806
5	Tài sản ngắn hạn khác	1500	958.853.236	280.175.144
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	2000	116.723.806.210	119.432.773.631
1	Các khoản phải thu dài hạn	2100	5.396.996.000	6.156.853.730
2	Tài sản cố định	2200	80.803.442.047	85.610.914.292
3	Tài sản dở dang dài hạn	2400	1.270.439.214	2.129.502.855
4	Đầu tư tài chính dài hạn	2500	10.410.509.100	11.113.781.600
5	Tài sản dài hạn khác	2600	18.842.419.849	14.421.721.154
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2700	519.546.582.303	495.774.181.472
III	NỢ PHẢI TRẢ	3000	282.626.888.906	254.320.277.772
1	Nợ ngắn hạn	3100	281.308.385.106	253.765.277.772
2	Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	3200	206.542.626.606	178.915.771.127
3	Nợ dài hạn	3300	1.318.503.800	555.000.000
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	4000	236.919.693.397	241.453.903.700
1	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	4111	181.558.680.000	181.558.680.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	4120	1.578.837.745	1.578.837.745
3	Quỹ đầu tư phát triển	4180	30.001.461.975	31.481.536.523
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4210	23.780.713.677	26.834.849.432
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	4211	4.567.740.525	13.558.217.381
	- LNST chưa phân phối kỳ này	4212	19.212.973.152	13.276.632.051
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	4400	519.546.582.303	495.774.181.472



II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM TRƯỚC (31/12/2023)	NĂM NAY (31/12/2024)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	4.249.349.356.917	4.600.430.473.015
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	20	131.347.161	144.536.870
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	100	4.249.218.009.756	4.600.285.936.145
4	Giá vốn hàng bán	110	4.077.403.653.972	4.410.465.047.814
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	200	171.814.355.784	189.820.888.331
6	Doanh thu hoạt động tài chính	210	2.443.714.631	2.108.118.406
7	Chi phí tài chính	220	10.313.987.425	9.298.938.442
8	Trong đó: Chi phí lãi vay	230	10.009.021.693	9.861.494.442
9	Chi phí bán hàng	250	135.902.477.549	164.057.563.740
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	260	21.639.785.060	14.867.724.185
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	300	6.401.820.381	3.704.780.370
12	Thu nhập khác	310	18.657.468.675	14.153.619.398
13	Chi phí khác	320	281.561.715	105.991.147
14	Lợi nhuận khác	400	18.375.906.960	14.047.628.251
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	500	24.777.727.341	17.752.408.621
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	510	5.798.454.949	4.452.600.616
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	511	(233.700.760)	23.175.954
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	600	19.212.973.152	13.276.632.051


TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HỮU LONG


CHẾ
MAU

Cà Mau, Ngày 14 tháng 06 năm 2025

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT NĂM 2024

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

STT	NỘI DUNG	MÃ SỐ	SỐ ĐẦU NĂM	SỐ CUỐI NĂM
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	1000	415.221.272.393	385.417.022.612
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1100	57.293.717.007	32.702.751.498
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	1200	6.404.000.000	6.404.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1300	100.797.952.384	85.080.600.789
4	Hàng tồn kho	1400	249.579.661.167	260.787.615.348
5	Tài sản ngắn hạn khác	1500	1.145.941.835	442.054.977
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	2000	115.698.789.573	117.187.312.889
1	Các khoản phải thu dài hạn	2100	5.396.996.000	6.156.853.730
2	Tài sản cố định	2200	85.419.826.659	89.089.166.252
3	Bất động sản đầu tư	2300		
4	Tài sản dở dang dài hạn	2400	1.270.439.214	2.129.502.855
5	Đầu tư tài chính dài hạn	2500	4.550.890.600	5.254.163.100
6	Tài sản dài hạn khác	2600	19.060.637.100	14.557.626.952
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2700	530.920.061.966	502.604.335.501
III	NỢ PHẢI TRẢ	3000	286.078.382.025	256.527.362.466
1	Nợ ngắn hạn	3100	283.817.538.225	255.972.362.466
2	Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	3200	206.542.626.606	178.915.771.127
3	Nợ dài hạn	3300	2.260.843.800	555.000.000
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	4000	244.841.679.941	246.076.973.035
1	Vốn góp của chủ sở hữu	4110	181.558.680.000	181.558.680.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	4120	1.578.837.745	1.578.837.745
3	Vốn khác của chủ sở hữu	4140	1.637.790.000	1.637.790.000
4	Quỹ đầu tư phát triển	4180	32.099.078.616	33.579.153.164
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4210	21.762.344.309	23.002.075.599
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	4211	5.099.675.375	11.539.848.013
	- LNST chưa phân phối kỳ này	4212	16.662.668.934	11.462.227.586
6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	4290	6.204.949.271	4.720.436.527
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	4400	530.920.061.966	502.604.335.501

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM TRƯỚC (31/12/2023)	NĂM NAY (31/12/2024)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	4.260.772.905.349	4.609.119.646.920
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	20	131.347.161	144.536.870
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	100	4.260.641.558.188	4.608.975.110.050
4	Giá vốn hàng bán	110	4.089.965.708.298	4.420.079.464.757
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	200	170.675.849.890	188.895.645.293
6	Doanh thu hoạt động tài chính	210	2.578.039.051	2.440.418.680
7	Chi phí tài chính	220	10.313.987.425	9.298.938.442
8	Trong đó: Chi phí lãi vay	230	10.009.021.693	9.861.494.442
9	Chi phí bán hàng	250	136.211.033.382	164.300.401.568
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	260	24.930.393.422	17.352.134.353
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	300	1.798.474.712	384.589.610
12	Thu nhập khác	310	18.660.118.675	14.246.830.289
13	Chi phí khác	320	281.561.715	105.997.987
14	Lợi nhuận khác	400	18.378.556.960	14.140.832.302
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	500	20.177.031.672	14.525.421.912
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	510	5.798.454.949	4.452.600.618
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	511	(422.168.760)	95.106.464
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	600	14.800.745.483	9.977.714.842
19	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	610	16.662.668.934	11.462.227.586
20	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	620	(1.861.923.451)	(1.484.512.744)
21	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	700	836	568


TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN HỮU LONG

Cà Mau, ngày 14 tháng 06 năm 2025

BÁO CÁO

(Kết quả kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025)

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau

Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau báo cáo Đại hội Cổ đông kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

1. Đặc điểm tình hình kinh tế xã hội trong và ngoài nước năm 2024.

Năm 2024, kinh tế toàn cầu đối mặt nhiều thách thức như tăng trưởng chậm, lạm phát kéo dài, chính sách tiền tệ thắt chặt và bất ổn chuỗi cung ứng. Giá dầu thế giới biến động do nhu cầu giảm từ các nền kinh tế lớn và xung đột địa chính trị.

Thu nhập của người dân phục hồi chậm, tiêu dùng nội địa chưa thực sự bứt phá.

Tiếp cận vốn vẫn là trở ngại lớn: dù lãi suất ở mức thấp, nhưng điều kiện vay vốn vẫn còn chặt chẽ, đặc biệt với doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Nghị định 100 và 168 đã đi vào đời sống làm thay đổi hành vi người tiêu dùng tác động mạnh tới ngành F&B đồng thời tác động dây chuyền tới những doanh nghiệp cung ứng nguyên liệu, dịch vụ cho ngành F&B cũng bị ảnh hưởng theo (ví dụ: thủy hải sản, thực phẩm chế biến, nhà cung cấp gas...)

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024:

Trước những biến động, khó khăn của thị trường trong nước và thế giới : Ban Tổng giám đốc công ty đã chỉ đạo sát sao và linh hoạt, cùng sự đoàn kết và quyết tâm của tập thể người lao động, CAMEX đã thực hiện được kết quả kinh doanh năm 2024 như sau:

2.1. Kết quả HĐKD công ty mẹ (Đvt: triệu đồng) :

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	%TH/KH
Doanh thu	4.249.218	4.250.000	4.600.285	108%
Lợi nhuận trước thuế	24.777	14.641	17.752	121%
Lợi nhuận sau thuế	19.212	11.491	13.276	116%

2.2. Kết quả HĐKD Công ty Cp in Bạc Liêu (Đvt: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	%TH/KH
Doanh thu	11.504	11.900	8.753	74%
Lợi nhuận trước thuế	(4.326)	(2.500)	(3.226)	(129)%
Lợi nhuận sau thuế	(4.137)	(2.500)	(3.298)	(132)%

2.3. Các chỉ tiêu kết quả HĐKD Hợp nhất:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	%TH/KH
Vốn điều lệ	181.558	181.558	181.558	100%
Doanh thu	4.260.641	4.261.900	4.608.975	108%
Lợi nhuận trước thuế	20.177	12.141	14.525	120%
Lợi nhuận sau thuế	14.801	8.991	9.977	111%

3. Tổng quan tình hình kinh doanh.

3.1. Về Kinh doanh Bách Hóa khối bán buôn

+ Tổng quan chung thị trường sức mua giảm, nhu cầu tiêu dùng có sự thay đổi rõ rệt từ các chính sách của nhà nước.

+ Cạnh tranh về giá, cạnh tranh từ hàng thay thế giá rẻ của các đơn vị phân phối làm giảm lãi gộp của các ngành hàng lớn.

+ Hệ thống Kho các cửa hàng lớn không còn diện tích để mở rộng, không tập trung, mặt nền thấp hơn lộ, hàng hóa phải luân chuyển nội bộ nhiều dẫn tới chi phí vận hành cao.

+ NCC thay đổi phương thức kinh doanh, giao hàng, cắt giảm khuyến mãi...ảnh hưởng tới doanh số, vận hành các cửa hàng trong năm.

+ Thay đổi cách thức nhập hàng giảm sức lao động, giảm chi phí logistic.

+ Nhân sự từ phía NCC: một số ngành hàng thường xuyên thay đổi từ Giám sát tới quản lý vùng, giám đốc miền... cũng là khó khăn cho duy trì ổn định doanh số ngành hàng.

+ Cơ quan Thuế kiểm soát chặt chẽ trong việc kê khai thuế khoán dẫn đến sức mua giảm, việc trừ hàng tồn tại các shop giảm rất nhiều (ảnh hưởng nặng nhất khu vực Năm Căn).

+ Trong năm 2024, công ty đã lựa chọn mở rộng thêm một số ngành hàng tại các địa bàn và cửa hàng còn sức chứa kho để giữ vững địa bàn, tăng trưởng doanh số, hiệu quả và khai thác tối đa hiệu suất kho bãi của công ty.

+ Hoàn thành cải tạo kho CNTP, bố trí lại kho, đầu tư xe tải lớn chở hàng bằng pallet giảm thời gian nhập kho, chi phí vận hành.

3.2. Kinh doanh Bách Hóa khối bán lẻ:

+ Do không đạt hiệu quả nhiều năm đã dừng kinh doanh một số CH và chuyển đổi công năng ở các vị trí này sang cho thuê cửa hàng hoặc trưng bày sản phẩm.

+ CH BHP2 diện tích nhỏ, vị trí tốt, tỉ lệ bán lẻ ổn định, tuy nhiên khu vực thường xuyên ngập lụt và triều cường dâng nên cũng ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh

+ Các CH siêu thị tự chọn mini gia đình và BH Xanh, Vinmart, Coop mart mở ra xung quanh khá nhiều, giá cả cạnh tranh, phần nào cũng chia sẻ khách hàng tại khu vực.

+ Đề xuất thêm với NCC các chương trình tăng khả năng nhận diện thương hiệu đến trực tiếp người tiêu dùng

+ Đa dạng trưng bày sản phẩm, hàng hóa, thay đổi chương trình khuyến mại thời điểm cho các cửa hàng tự chọn. Giá cả cạnh tranh

3.3. Kinh doanh Gas:

+ Tình trạng cạnh tranh về giá, lấn vùng hàng cò, hàng giả đang diễn ra rất sôi nổi gây khó cho hoạt động kinh doanh tại các cửa hàng.

+ Chi phí đầu tư, sửa chữa, PCCC phát sinh lớn nên chi phí hoạt động đang còn cao.

+ Kho gas Định Bình mặt bằng còn thấp hơn so với lộ nên khi triều cường dâng thì kho ngập.

+ Do khó khăn NCC cũng thay đổi chính sách chiết khấu, giá bán chênh lệch cao với các loại gas khác. Đồng thời NCC cũng chưa làm triệt để việc quản lý thị trường nên việc bán lấn vùng từ các tỉnh càng khó kiểm soát.

+ Trong năm đã bố trí lại nhân sự, rà soát phương tiện, nhân sự phù hợp với nhu cầu vận hành.

3.4. Kinh doanh xăng dầu

+ Kho bãi xuống cấp, không đủ trang thiết bị cần thiết để vận hành gây khó khăn cho công tác quản lý. Nhiều hạng mục cần đầu tư sửa chữa nâng cấp để đáp ứng điều kiện cơ bản hoạt động. Đến nay đã hoàn thành nâng cấp sửa chữa kho và nghiệm thu xong.

+ Khấu hao còn rất lớn do các năm gần đây đầu tư mới, sửa chữa lớn Kho, phương tiện, các CHXD hiện có

+ Tình hình giá cả biến động tăng, giảm liên tục, trong đó giảm nhiều hơn tăng.

+ Từ khi nghị định 80 về kinh doanh xăng dầu có hiệu lực nhiều đại lý đã ký hợp đồng 03 bên nên sản lượng cũng bị ảnh hưởng...

+ Cạnh tranh ngày càng quyết liệt từ cuối 2023 và 2024 do có thêm các thương nhân kinh doanh xăng dầu tham gia thị trường Cà Mau như: DDS, PV Oil Bạc Liêu, TNPP BK... dẫn đến việc cạnh tranh giá sát sao và ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận.

+ Được sự hỗ trợ của công ty Long Hưng về chiết khấu, chiết khấu bổ sung, chính sách bán hàng về cơ bản công ty vẫn giữ vững được thị trường Cà Mau, và mở rộng một số khách hàng tại HCM.

+ Cho thôi hoạt động các ghe hết hạn, điều chuyển bố trí lại nhân sự cho các vị trí, cửa hàng đang cần.

3.5. Kinh doanh: Điện Máy, NNC

+ Doanh số CH Điện Máy có tăng trưởng, NNC giữ được thị phần.

+ Nhân hàng Điện Máy còn hạn chế trong công tác marketing, tiếp thị bán hàng, chăm sóc khách hàng... so với các đơn vị phân phối khác .

+ Xây dựng Marketing: Banner, standee, tờ rơi... để quảng bá hình ảnh

+ Diện tích mặt bằng còn hạn chế, chưa đa dạng nhiều mẫu trưng bày

+ Mặt hàng Nông Ngư Cơ cơ bản vẫn giữ được sản lượng như mọi năm, Sản phẩm Pinaco còn nhiều khó khăn vì tình trạng cạnh tranh về giá , lấn vùng,... đang rất sôi nổi

+ Chủ trương từ NCC mẫn Pin và Bình phải tách ra 2 NPP => Hiện tại từ tháng 05/2024 chỉ còn kinh doanh nắp liền dân dụng và Pin.

4. Công tác quản trị

+ Hoàn thành đưa vào sử dụng phần mềm văn phòng điện tử : luân chuyển, lưu trữ chứng từ nhanh, an toàn và kịp thời.

+ Cải thiện, thiết kế tạo lập mới các báo cáo trên hệ thống phần mềm ebiz đáp ứng nhu cầu kinh doanh phục vụ công việc quản lý hàng ngày, định kỳ của các cửa hàng, công ty.

+ Hoàn thành đưa vào triển khai và vận hành phần mềm hỗ trợ DMS giám sát sai sót khi nhập tay, giám nhập tay thủ công, nhận đơn hàng trực tiếp ngay tại điểm bán.

+ Hoàn thành đồng bộ hóa mã hàng toàn hệ thống phục vụ công tác chạy báo cáo, luân chuyển hàng hóa giữa các kho nhanh, chuẩn xác.

+ Tăng cường công tác tự kiểm tra giảm rủi ro trong vận hành.

+ Hoàn thành triển khai xuất hóa đơn điện tử từng lần cho xăng dầu.

+ Đàm phán với các nhà cung cấp các chính sách, chi phí, hoa hồng...đảm bảo hiệu quả cho hoạt động ngành hàng.

- + Đàm phán giảm giá thuê kho kiên giang.
- + Hướng dẫn đào tạo nhân viên thông qua công tác xử lý vấn đề, điều hành công việc hàng ngày.
- + Hoàn thành cấp mới giấy phép TNPP Thuốc lá do Bộ Công Thương cấp.
- + Xử lý sắp xếp lại nhân sự đảm bảo không vượt quá nhu cầu từng cửa hàng theo khối lượng thực hiện, theo khả năng, năng lực từng người đặc biệt quản lý cấp trung.
- + Chỉ đạo phòng kế toán : điều chỉnh hạch toán đúng chi phí, khấu hao, tiền lương, chiết khấu vòng... với thực tế hoạt động từng cửa hàng, văn phòng công ty từ 01.01.2025.
- + Nộp và trích quỹ dự phòng tiền thuê đất tổng trị giá 3 tỷ đồng.

II: KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

1. Nhiệm vụ trọng tâm 2025:

~~Đề đạt được mục tiêu tăng trưởng và hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.~~
 CAMEX xác định các nhiệm vụ, kế hoạch trọng tâm trong năm 2025 như sau:

- + Tổ chức kinh doanh tuân thủ các quy định của Nhà nước, chính sách Phân phối phù hợp với đặc điểm, tình hình tại đơn vị.
- + Tập trung gia tăng sản lượng thông qua các cửa hàng hiện hữu. Thường xuyên tìm kiếm mở rộng thêm địa bàn kinh doanh hoặc ngành hàng mới. Bám sát thị trường, đổi thủ để đưa ra chính sách bán hàng, chiết khấu phù hợp từng thời điểm.
- + Tiếp tục thực hiện các thủ tục pháp lý về đất đai đang còn tồn đọng.
- + Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cải tạo cơ sở vật chất, phương tiện máy móc...đảm bảo đáp ứng yêu cầu kinh doanh.
- + Trang bị điện năng lượng mặt trời tại các cửa hàng sử dụng nhiều điện năng
- + Tìm kiếm giải pháp công nghệ mới, phần mềm mới, ứng dụng thiết bị máy móc mới... phù hợp với hoạt động từng cửa hàng với mục tiêu giảm sức lao động chân tay, tăng hiệu quả, đổi mới quản lý vận hành...
- + Tìm kiếm cơ hội đầu tư phát triển trên cơ sở cân đối được nguồn lực phù hợp mang lại hiệu quả đầu tư.
- + Cải thiện quy trình, nghiệp vụ, báo cáo quản lý, quản trị của phần mềm. Kiểm soát chặt chẽ công nợ, không để phát sinh nợ xấu mới, xử lý nợ tồn đọng, khó đòi, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh và thực hiện đầy đủ các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025:

2.1. Kế hoạch năm 2025 công ty mẹ:

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Ghi Chú
Vốn điều lệ	Triệu đồng	181.558	
Doanh thu	Triệu đồng	4.600.000	
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	15.000	
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	12.000	

- Thuyết minh việc xây dựng chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận năm 2025 thấp hơn so với lợi nhuận thực hiện năm 2024:

+ Chi phí tăng từ hoạt động đầu tư cải tạo sửa chữa;

+ Tiếp tục trích lập quỹ dự phòng tiền sử dụng đất 4 tỷ đồng.

2.2. Kế hoạch đầu tư, nâng cấp, sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất năm 2025

Từ những thực trạng kho bãi, phương tiện, cơ sở vật chất...như đã nêu ở trên. Ban điều hành công ty đã họp bàn với lãnh đạo các phòng ban, đơn vị cửa hàng thống nhất trong năm 2025 và các năm tiếp theo cần tiếp tục tập trung thực hiện đầu tư, nâng cấp cải tạo cơ sở hạ tầng với các chỉ tiêu cụ thể như sau :

STT	Kế hoạch 2025	Giá trị dự toán VND
01	Kế hoạch đầu tư mới	40.353.700.000
02	Kế hoạch sửa chữa, cải tạo	5.573.770.000
03	Kế hoạch sửa chữa phương tiện	420.000.000
04	Tổng cộng	45.927.470.000

- Thuyết minh cơ sở xây dựng kế hoạch vốn đầu tư năm 2025:

+ Căn cứ chào giá các hãng xe;

+ Căn cứ thực tế hoạt động tại các Cửa hàng, chi nhánh trực thuộc công ty.

+ Căn cứ đơn giá thực tế vật liệu xây dựng và nhân công tại thị trường Cà Mau.

2.3. Kế hoạch năm 2025 công ty cổ phần in Bạc Liêu với một số chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
Vốn điều lệ	Triệu đồng	9.978	
Doanh thu	Triệu đồng	398	

Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(1.300)	
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	(1.300)	

- Trong năm 2024 Ban điều hành Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau tạo điều kiện cho ban lãnh đạo công ty In Bạc Liêu tiếp cận nhiều đối tượng khách hàng, nhưng tình hình kinh doanh không được cải thiện.

- Tháng 12/2024 Công ty cổ phần In Bạc Liêu đã thông qua việc dừng hoạt động in ấn nhằm giảm chi phí vận hành, tiếp tục tìm các giải pháp, phương hướng cơ cấu lại kinh doanh.

2.4. Kế hoạch năm 2025 hợp nhất với một số chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
Vốn điều lệ	Triệu đồng	181.558	
Doanh thu	Triệu đồng	4.600.398	
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	13.700	
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	10.000	

Năm 2025, trong bối cảnh thị trường thế giới, tình hình giá cả trong nước vẫn còn biến động khó lường, những khó khăn tồn tại rất khó xử lý triệt để, hoạt động kinh doanh sẽ gặp nhiều thách thức. Toàn thể Ban lãnh đạo và người lao động Camex quyết tâm đoàn kết, nâng cao tinh thần hăng say lao động, sáng tạo cùng với sự đồng hành của HĐQT, các cổ đông và khách hàng, chúng tôi tin rằng sẽ vượt qua khó khăn thách thức để hoàn thành nhiệm vụ, kế hoạch được giao.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau. Rất mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ của Quý cổ đông.

Xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như tên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD
- Lưu VT.

T/M BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC


Nguyễn Hữu Long

Cà Mau, Ngày 14 tháng 06 năm 2025

BÁO CÁO

**Về việc đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty năm 2024,
định hướng hoạt động năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau

Thật vui cho phép tôi thay mặt HĐQT Công ty cổ phần Thương nghiệp Cà Mau (CAMEX) chào đón tất cả Quý cổ đông, Quý vị khách mời đến dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024

Kính chúc quý vị luôn mạnh khỏe, hạnh phúc, công việc kinh doanh ngày càng hiệu quả và phát triển.

I. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty trong năm 2024:

Việc điều hành các hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị luôn tuân thủ quy định của pháp luật, thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo điều lệ tổ chức được thành lập, và hoạt động theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ban hành, được cập nhật sửa đổi hàng năm theo đúng quy định. HĐQT trong năm vừa qua đã:

- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động kinh doanh, đề ra chiến lược kinh doanh thích ứng với cơ chế thị trường và các giải pháp kịp thời để phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 2024.

- Giám sát và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đúng luật công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính trung thực, minh bạch về tài chính, về tình hình hoạt động. Thông qua đó cũng tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, cổ đông thực hiện tốt chức năng giám sát và kiểm soát các hoạt động của Công ty.

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh và tài chính năm 2024 của Công ty mẹ và Công ty Cổ phần In Bạc Liêu.

- Chủ trì và chỉ đạo thành công Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau ngày 25/05/2024.

- Ngày 20/12/2024 Ông Nguyễn Tuấn Quỳnh có đơn xin từ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty vì lý do sức khỏe nên không thể tiếp tục đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT công ty. Sau khi nhận được đơn ngày 06/01/2025 Hội đồng quản trị công ty tổ chức cuộc họp HĐQT và bầu Ông Nguyễn Hoàng Bảo Long thành viên HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau.



1) Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2024 Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức 04 cuộc họp HĐQT trong đó ban hành 04 nghị quyết HĐQT.

- Vào ngày 25/05/2024 Công ty đã tổ chức một cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024.

2) Thù lao – tiền lương của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban điều hành:

Việc chi trả lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban điều hành tuân thủ theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua.

3) Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

- Trong năm 2024, CAMEX có giao dịch tiền lương, tiền thù lao cho HĐQT, Ban Điều Hành là: 2.769.982.706 đồng, thưởng: 92.807.260 đồng, chi trả cổ tức: 337 triệu đồng và chi khác 38 triệu đồng.

- Trong năm 2024, CAMEX mua hàng từ Công ty TNHH TM và DV Long Hưng với số tiền: 866 tỷ đồng và trả tiền mua hàng: 866 tỷ đồng.

- Các giao dịch giữa công ty với HĐQT, Tổng giám đốc, người điều hành công ty theo đúng Nội quy, Chính sách, Điều lệ công ty và chủ trương của HĐQT đề ra.

4) Hoạt động và đánh giá của HĐQT độc lập:

4.1) Hoạt động của HĐQT độc lập:

Trong năm 2024 đã tham dự 04 cuộc họp Hội đồng quản trị và 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 25/05/2024.

Theo sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nội dung của nghị quyết Hội đồng quản trị và ĐHĐCĐ;

Giám sát thực hiện việc hoàn thành công bố thông tin đúng thời hạn các báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo quản trị công ty và báo cáo thường niên năm 2024, các văn bản về công bố thông tin thuộc thẩm quyền;

Giám sát việc tổ chức họp ĐHĐCĐ phiên họp thường niên năm 2024 đúng theo quy định pháp luật hiện hành và đảm bảo an toàn, phù hợp với hoạt động kinh doanh.

4.2) Đánh giá của HĐQT độc lập:

HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc Công ty tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong hoạt động kinh doanh năm 2024.

Năm 2024 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn về mọi mặt nhưng với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cần trọng, HĐQT đã triển khai các giải pháp quyết liệt trong công tác giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc

5) Kết quả giám sát HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc Công ty:

Hội đồng Quản trị Công ty ghi nhận những nỗ lực to lớn của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành và quản trị Công ty; tìm kiếm và phát triển khách hàng, đối tác; thu xếp nguồn vốn mang lại hiệu quả tích cực cho Công ty và cổ đông. Ban Tổng Giám đốc duy trì hoạt động thống nhất và đoàn kết, phân công, giao việc khoa học và hiệu quả, các thành viên làm việc đa nhiệm và linh hoạt, quyết đoán và chuyên nghiệp trong việc xử lý và tìm giải pháp cho các hoạt động kinh doanh của Công ty; thực hiện đúng và kịp thời theo nội dung chỉ đạo của Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra.

Ban Tổng Giám đốc đã phát huy vai trò truyền lửa cho đội ngũ cán bộ, nhân viên của Công ty, phát huy tính sáng tạo và chủ động trong công việc, không ngừng học hỏi kiến thức, tích lũy kinh nghiệm và tiếp cận thị trường, khách hàng.

II. Định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025:

Trong năm 2025, dự báo tình hình thị trường thế giới nói chung và trong nước nói riêng còn nhiều khó khăn và rủi ro, diễn biến phức tạp do chịu tác động của nhiều yếu tố như chiến tranh, bất ổn chính trị, áp lực của lạm phát,... Trước những bất ổn trên, kế hoạch hoạt động của HĐQT như sau:

- Chỉ đạo Công ty phấn đấu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 do ĐHĐCĐ giao;
- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty, hiệu quả kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn;
- Tiếp tục chỉ đạo sát sao công tác xử lý các tổn động trong công tác đầu tư, quản lý đất đai của Công ty.
- Đẩy mạnh công tác đầu tư chuyển đổi số, áp dụng công nghệ vào quá trình kinh doanh; thực hiện việc hiện đại hóa trụ bơm và tích hợp phần mềm quản lý bán hàng tại CHXD để xuất hóa đơn điện tử theo lần theo yêu cầu của cơ quan thuế, nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng và mang lại hiệu quả,
- Chỉ đạo Ban Điều hành Công ty chủ động, tích cực hơn nữa trong công tác tìm kiếm cơ hội phát triển hệ thống phân phối để tăng trưởng thị phần và mở rộng hệ thống bán lẻ;
- Tiếp tục chỉ đạo toàn thể Công ty tuân thủ tuyệt đối các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn con người và tài sản trong hoạt động kinh doanh;
- Nâng cao năng lực quản trị, bám sát tình hình thực tế để chỉ đạo và hỗ trợ Ban Điều hành phát triển kinh doanh theo đúng định hướng và mục tiêu đã đề ra; tăng cường đầu tư phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh tạo nền tảng cho Công ty phát triển bền vững trong những năm tiếp theo.
- Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý và đội ngũ nhân sự của Công ty, chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty, tăng thu nhập cho NLD, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về việc đánh giá thực trạng công tác quản trị kinh doanh của Hội đồng quản trị trong năm 2024 và định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 tại Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau.

Xin cảm ơn Đại hội!



Nguyễn Hoàng Bảo Long



Cà Mau, ngày 22 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ Phần Thương Nghiệp Cà Mau (sau đây xin gọi tắt là “ Công Ty”)
- Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHCD ngày 25/05/2024 của ĐHCD thường niên năm 2024 (sau đây xin gọi tắt là “NQ số 01”);
- Các Nghị Quyết được HĐQT thông qua trong năm 2024, 2025
- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn Chuẩn Việt (KTĐL);
- Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT); Ban điều hành (BDH) và Ban kiểm soát (BKS) trong năm 2024 và kế hoạch năm 2025,

BKS Công Ty kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông (ĐHCD) thường niên năm 2025 báo cáo hoạt động của BKS trong năm 2024 và kế hoạch trong năm 2025 như sau:

I. Hoạt động của BKS trong năm 2024:

1. Cơ cấu tổ chức BKS: Số thành viên BKS cho nhiệm kỳ IV (2023-2027) là 03 thành viên:

- | | |
|-----------------------|------------|
| ✓ Ông Nguyễn Anh Tuấn | Trưởng ban |
| ✓ Ông Ngô Thế Anh | Thành viên |
| ✓ Ông Trần Chí Hiếu | Thành viên |

2. Hoạt động của BKS trong năm 2024:

BKS hoạt động chủ yếu dựa trên cơ sở kiểm tra/giám sát các hoạt động của Công Ty thông qua Nghị Quyết của ĐHCD cũng như các Nghị Quyết của HĐQT năm 2024

Theo Nghị Quyết của ĐHCD năm 2024, BKS tập trung vào kiểm tra/ giám sát các nhiệm vụ chính

- 2.1 Việc triển khai và thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 của Công Ty
- 2.2 Phê duyệt các báo cáo bán niên và năm của đơn vị kiểm toán độc lập năm 2024
- 2.3 Kiểm tra việc thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023
- 2.4 Kiểm tra việc thực hiện thủ lao cho HĐQT, BKS năm 2024
- 2.5 Giám sát các hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu giữa Công Ty với Công Ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Long Hưng (Công Ty Mẹ) và Tổng CT XD Việt Nam – CTCP

Trong năm 2024, HĐQT đã thông qua 4 Nghị Quyết với các nội dung quan trọng:

- 2.6 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐQT ngày 26/03/2024 thông qua công tác chuẩn bị cho Đại Hội Cổ Đông thường niên tổ chức vào tháng 05/2024

- 2.7 Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐQT này 22/05/2024 thông qua thể chấp tài sản và phê duyệt các hợp đồng, giao dịch quan hệ tín dụng năm 2024 tại các ngân hàng VCB, VietinBank
- 2.8 Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐQT ngày 29/07/2024 thông qua chi trả cổ tức năm 2023
- 2.9 Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐQT ngày 06/11/2024 thông qua điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2024
- 2.10.Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT ngày 07/01/2025 thông qua đơn từ nhiệm chức Chủ tịch HĐQT của Ông Nguyễn Tuấn Quỳnh vì lý do sức khỏe

Ngoài ra BKS cũng thực hiện việc giám sát hoạt động của HĐQT, BDH, các quy định về công bố thông tin định kỳ và bất thường; một số công việc khác theo chức năng và nhiệm vụ của BKS;

Trong năm 2024 BKS đã tổ chức 02 phiên họp chi tiết như sau:

STT	Ngày tổ chức phiên họp	Số thành viên tham dự	Nội dung phiên họp
1	15/09/2024	3/3	Sơ kết hoạt động của BKS 6 tháng đầu năm 2024. Kiểm tra/đánh giá báo cáo bán niên của Công Ty
2	15/04/2025	3/3	Thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 và chuẩn bị công tác báo cáo của BKS trước đại hội cổ đông thường niên năm 2025

II. Kết quả công tác kiểm tra và giám sát các Nghị Quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT năm 2024:

1. Nghị Quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/05/2024 được ĐHĐCĐ thông qua ngày 25/05/2024:

1.1 Việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 (Hợp nhất)

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ
1	Doanh thu	Triệu đồng	4,261,000	4,609,119	108%
2	LN trước thuế TNDN	Triệu đồng	12,141	14,525	120%
3	LN sau thuế TNDN	Triệu đồng	8,991	9,977	111%

1.2 Các báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán độc lập:

Bảng cân đối kế toán tại ngày 01/01/2024 và 31/12/2024 (Tóm tắt - Hợp nhất – Đơn vị: đồng)

Mã số		TÀI SẢN	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024	Tỷ lệ tăng/giảm
100	A-	TÀI SẢN NGẮN HẠN	385,417,022,612	415,221,272,393	-7.2%
110	I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	32,702,751,498	57,293,717,007	-42.9%
120	II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	6,404,000,000	6,404,000,000	0.0%
130	III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	85,080,600,789	100,797,952,384	-15.6%
140	IV.	Hàng tồn kho			4.5%

			260,787,615,348	249,579,661,167	
150	V.	Tài sản ngắn hạn khác	442,054,977	1,145,941,835	-61.4%
200	B-	TÀI SẢN DÀI HẠN	117,187,312,889	115,698,789,573	1.3%
210	I.	Các khoản phải thu dài hạn	6,156,853,730	5,396,996,000	14.1%
220	II.	Tài sản cố định	89,089,166,252	85,419,826,659	4.3%
230	III.	Bất động sản đầu tư	-	-	-
240	IV.	Tài sản dở dang dài hạn	2,129,502,855	1,270,439,214	67.6%
250	IV.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	5,254,163,100	4,550,890,600	15.5%
260	V.	Tài sản dài hạn khác	14,557,626,952	19,060,637,100	-23.6%
270		TỔNG CỘNG TÀI SẢN	502,604,335,501	530,920,061,966	-5.3%
Mã số		NGUỒN VỐN	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024	
300	C-	NỢ PHẢI TRẢ	256,527,362,466	286,078,382,025	-10.3%
310	I.	Nợ ngắn hạn	255,972,362,466	283,817,538,225	-9.8%
330	II.	Nợ dài hạn	555,000,000	2,260,843,800	-75.5%
400	D-	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	246,076,973,035	244,841,679,941	0.5%
410	I.	Vốn chủ sở hữu	246,076,973,035	244,841,679,941	0.5%
411	1.	Vốn góp của chủ sở hữu	181,558,680,000	181,558,680,000	0.0%
411a		- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	181,558,680,000	181,558,680,000	0.0%
411b		- Cổ phiếu ưu đãi	-	-	-
412	2.	Thặng dư vốn cổ phần	1,578,837,745	1,578,837,745	0.0%
414	3.	Vốn khác của chủ sở hữu	1,637,790,000	1,637,790,000	0.0%
418	4.	Quỹ đầu tư phát triển	33,579,153,164	32,099,078,616	4.6%
421	5.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	23,002,075,599	21,762,344,309	5.7%
421a		- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	11,539,848,013	5,099,675,375	126.3%
421b		- LNST chưa phân phối kỳ này	11,462,227,586	16,662,668,934	-31.2%
429	6.	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	4,720,436,527	6,204,949,271	-23.9%
430	II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-	-
440		TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	502,604,335,501	530,920,061,966	-5.3%

Báo cáo kết quả kinh doanh (Hợp nhất – Đơn vị tính: Đồng)

Mã số	CHỈ TIÊU		Năm 2024	Năm 2023	Tỷ lệ tăng/giảm
01	1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	4,609,119,646,920	4,260,772,905,349	8.2%
10	3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	4,608,975,110,050	4,260,641,558,188	8.2%
11	4.	Giá vốn hàng bán	4,420,079,464,757	4,089,965,708,298	8.1%
20	5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	188,895,645,293	170,675,849,890	10.7%
21	6.	Doanh thu hoạt động tài chính	2,440,418,680	2,578,039,051	-5.3%
22	7.	Chi phí tài chính	9,298,938,442	10,313,987,425	-9.8%
23		- Trong đó: Chi phí lãi vay	9,861,494,442	10,009,021,693	-1.5%
25	9.	Chi phí bán hàng	164,300,401,568	136,211,033,382	20.6%
26	10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17,352,134,353	24,930,393,422	-30.4%
30	11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	384,589,610	1,798,474,712	-78.6%
31	12.	Thu nhập khác	14,246,830,289	18,660,118,675	-23.7%
32	13.	Chi phí khác	105,997,987	281,561,715	-62.4%
40	14.	Lợi nhuận khác	14,140,832,302	18,378,556,960	-23.1%
50	15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	14,525,421,912	20,177,031,672	-28.0%
51	16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	4,452,600,616	5,798,454,949	-23.2%
52	17.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	95,106,454	(422,168,760)	-122.5%
60	18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	9,977,714,842	14,800,745,483	-32.6%
61	19.	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	11,462,227,586	16,662,668,934	-31.2%
62	20.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	(1,484,512,744)	(1,861,923,451)	-20.3%

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 của Công Ty được lập phù hợp với Thông tư số 200/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 22/12/2014 về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp; được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn Chuẩn Việt và đã được đăng tải trên website của Công Ty tại đường dẫn: <http://www.tncm.com.vn>

Ban kiểm soát đồng ý với đơn vị kiểm toán về ý kiến chấp thuận toàn phần BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 của Công Ty.

1.3 Thực hiện phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2023:

Căn cứ vào NQ 01/2024 của ĐHĐCĐ và báo cáo tài chính năm 2023 đã được KTDL

STT	Nội dung	Số tiền năm 2023	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	181,556,680,000	
2	LNSTT	14,800,745,483	Ghi nhận trên BCTC
3	Trích lập quỹ 2023	2,960,149,097	NQ01/2024 ĐHĐCĐ
	* Phúc lợi, khen thưởng 10%	1,480,074,548	Đã trích lập
	* Thưởng HĐQT, BKS	0	Do không đạt kế hoạch
	* Đầu tư và phát triển 10%	1,480,074,548	Đã trích lập
4	LNST sau trích lập quỹ	11,840,596,386	
5	LNST chưa PP lũy kế các năm trước	5,099,675,375	
6	Chia cổ tức năm 2023 là 4%/VĐL	7,262,267,200	Đã chia cổ tức
7	LNST mang sang năm 2024	9,678,004,561	

1.4 Thủ lao cho HĐQT, BKS thực hiện trong năm 2024 (Đơn vị tính: Đồng)

STT	Vị trí công tác	Số người	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ đạt
1	Chủ tịch HĐQT	1	84,000,000	84,000,000	100%
2	Thành viên HĐQT	6	360,000,000	360,000,000	100%
3	Trưởng Ban Kiểm soát	1	48,000,000	48,000,000	100%
4	Kiểm soát viên	2	72,000,000	72,000,000	100%
	Tổng cộng	10	564,000,000	564,000,000	100%

1.5 Các hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu cho Công Ty:

Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện đúng tinh thần Nghị Quyết của ĐHĐCĐ về việc thực hiện các giao dịch hợp đồng mua xăng, dầu.

Tổng sản lượng Công Ty mua từ Công Ty TNHH TM và DV Long Hưng là:

Xăng E5	: 2.101.000 lít	Thành tiền là	: 43.054.440.000 đồng
Xăng 95	: 13.350.801 lít	Thành tiền là	: 281.611.985.373 đồng
Dầu DO	: 29.338.602 lít	Thành tiền là	: 536.474.605.049 đồng

Không có giao dịch mua từ Tổng Công Ty Dầu VN – CTCP.

Không có giáo dịch mua từ đơn vị khác

2. Căn cứ vào các Nghị Quyết của HĐQT đã thông qua trong năm 2024/2025:

2.1 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐQT ngày 26/03/2024:

2.1.1 Trong năm 2024, Công Ty đã triển khai công tác xuất hóa đơn từng lần bán tại các CHXD thuộc Công Ty, tính đến thời điểm hiện tại thì toàn bộ các CHXH thuộc Công Ty đã áp dụng việc xuất hóa đơn sau từng lần bán, tuân thủ đúng quy định của Chính Phủ về quy định xuất hóa đơn điện tử

2.1.2 Tổng quỹ lương toàn Công Ty theo kế hoạch là 62.424.000.000 đồng, thực hiện 62.424.000.000 đồng đạt 100% theo kế hoạch. Tổng chi phí lương cho BDH là: 2.205.982.706 đồng, tổng tiền thưởng cho BDH là: 92.807.260 đồng (Chi tiết thể hiện trên báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024)

2.1.3 Kế hoạch đầu tư, cải tạo, sửa chữa và hoàn thiện thụ tục phòng cháy chữa cháy với tổng dự toán là 21.230.085.000 đồng, chi tiết như sau:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ hoàn thành
Đầu tư mới phương tiện, cơ sở vật chất	10,781,585,000	5,452,899,259	50.6%
Sửa chữa cải tạo kho và cửa hàng	4,956,500,000	4,196,143,836	84.7%
Sửa chữa lớn	440,000,000	302,094,000	68.7%
Đầu tư các hạng mục liên quan PCCC	5,052,000,000	3,686.310,668	73,0%

2.1.4 Quan hệ tín dụng với ngân hàng thứ 3 (ngoài VCB và Vietinbank): Trong năm 2024, ngoài quan hệ tín dụng với khách hàng truyền thống là VCB và VietinBank thì Công Ty không phát sinh thêm quan hệ tín dụng nào khác.

2.2 Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐQT ngày 22/05/2024

2.2.1 Quan hệ tín dụng với VCB và VietinBank: Hạn mức tín dụng năm 2024 đã thực hiện ký kết với VCB là 120,000,000,000 đồng và VietinBank là 100,000,000,000 đồng. Tại ngày 31/12/2024 dư nợ tại VCB là 110,832,221,286 đồng và tại ViettinBank là 68,083,549,841 đồng. Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán

2.3 Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐQT ngày 29/07/2024

2.3.1 Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2023 (xem chi tiết số liệu đã nêu tại mục 1.3 “phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ”). Ngày 16/10/2024 Công Ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 với tổng số tiền là 7,262,267,200 đồng (tương ứng 4%/VĐL) đạt 100% chỉ tiêu theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ thông qua ngày 25/05/2024

2.4 Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐQT ngày 06/11/2024

2.4.1 Thông qua điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2024

Công Ty Mẹ

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch điều chỉnh	Ghi chú
Vốn ĐL	Triệu đồng	181,558	
Doanh thu	Triệu đồng	4,250,000	
LNTT	Triệu đồng	14,641	
LNST	Triệu đồng	11,491	

Hợp nhất

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch điều chỉnh	Ghi chú
Vốn ĐL	Triệu đồng	181,558	
Doanh thu	Triệu đồng	4,261,900	
LNTT	Triệu đồng	12,141	
LNST	Triệu đồng	8,991	

2.5 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT ngày 07/01/2025

2.5.1 Thông qua qua đơn từ nhiệm Chủ tịch HĐQT của Ông Nguyễn Tuấn Quỳnh vì lý do sức khỏe

III. Kết quả giám sát HĐQT và Ban điều hành:

1. Kết quả giám sát HĐQT:

Trong năm 2024, HĐQT đã ban hành 5 Nghị quyết thông qua các phiên họp trực tiếp. Các Nghị quyết của HĐQT Công Ty được ban hành theo đúng quy định về thẩm quyền và số lượng thành viên dự họp/cho ý kiến bằng văn bản. Các phiên họp HĐQT đều đã được lập biên bản và lưu giữ theo quy định;

Hội đồng quản trị đã thực hiện việc giám sát Người điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và các hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Kết quả giám sát Người điều hành:

BĐH đã theo sát và triển khai kịp thời các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT cũng như Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế đã được giao, tuân thủ các quy định của pháp luật, phân quyền trong điều lệ và các quy định nội bộ. Đồng thời, BĐH cũng luôn tích cực, chủ động, linh hoạt và kịp thời trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty;

Các Tờ trình/Quyết định của Ban điều hành đã được ban hành theo đúng thẩm quyền, phù hợp với pháp luật, điều lệ và tình hình hoạt động SXKD thực tế của Công Ty. Đối với những đơn vị thành viên, Ban điều hành đã có những chỉ đạo quyết liệt, cụ thể, kịp thời, có đánh giá và kiểm soát việc thực hiện tại tất cả đơn vị thành viên.

BKS nhận định hoạt động của HĐQT và BĐH trong năm 2024 là phù hợp với quy định pháp luật; điều lệ và tình hình thực tế của Công Ty.

IV. Kết quả sự phối hợp hoạt động của BKS với HĐQT và Ban điều hành:

BKS đã được HĐQT và BĐH chỉ đạo các cá nhân/phòng, ban/chỉ nhánh có liên quan cung cấp đầy đủ tài liệu, hồ sơ và thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ. BKS thường xuyên kết nối thông tin với HĐQT và BĐH, cập nhật tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế trọng yếu, kịp thời tổ chức giám sát các hoạt động SXKD của Công Ty

HĐQT, BĐH, các chỉ nhánh, phòng/ban và các cá nhân có liên quan đã luôn luôn phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện đầy đủ chức năng và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

V. Kế hoạch hoạt động năm 2025 của BKS:

BKS xác định kế hoạch hoạt động năm 2025 tập trung vào các nội dung chính như sau:

1. Giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; các Nghị Quyết của HĐQT
2. Tổ chức các phiên họp của BKS để giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty;
3. Thẩm định Báo cáo tài chính bán niên và năm 2025;
4. Tham gia/ hoặc cập nhật nhanh chóng nội dung các cuộc họp của HĐQT và Người điều hành công ty; kịp thời thực hiện các điều chỉnh trong kế hoạch công tác phù hợp thực tế
5. Giám sát việc thực hiện các kết luận thanh tra/kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền (nếu có); Trả lời bằng văn bản các ý kiến, kiến nghị của cổ đông/nhóm cổ đông(nếu có); Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin;
6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công Ty

VI. Kết luận và kiến nghị:

Trong năm 2024, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty là phù hợp với Điều lệ và Luật doanh nghiệp, công tác hạch toán kế toán và tình hình tài chính minh bạch, công tác quản lý và điều chuyển dòng tiền linh hoạt và đã mang lại hiệu quả kinh tế cao. Công Ty đã thực hiện việc kê khai và nộp đầy đủ các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo đúng quy định. Việc quản trị và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT và BDH linh hoạt, phù hợp với Điều lệ; Luật doanh nghiệp và tình hình thực tế của Công Ty

Các thành viên BKS đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, đã thể hiện tính trung thực trong công việc, có đóng góp thiết thực trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo đúng Quy chế hoạt động của BKS và Điều lệ Công Ty.

Báo cáo này đã được 03/03 thành viên của BKS thống nhất, BKS báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và quyết định.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp !

Nơi nhận:

-ĐHĐCĐ;

-Lưu.

TM.BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Anh Tuấn

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025

+ Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

+ Căn cứ điều lệ Công ty Cổ Phần Thương Nghiệp Cà Mau (Công Ty)

Để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công Ty theo đúng các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công Ty, đồng thời nâng cao tính chuyên nghiệp và minh bạch trong công tác quản trị, điều hành, Ban Kiểm Soát (BKS) Công Ty kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập (KTĐL) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công Ty với các nội dung sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Đơn vị được lựa chọn kiểm toán cho Công Ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

+ Là đơn vị hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, thuộc danh sách các đơn vị kiểm toán được ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

+ Có kinh nghiệm trên 20 năm hoạt động trong lĩnh vực kiểm toán;

+ Đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có năng lực và đề cao đạo đức nghề nghiệp, nhiều kinh nghiệm kiểm toán báo cáo tài chính, theo các quy định của Chuẩn Mục Kế Toán Việt Nam (VAS), Chế Độ Kế Toán Doanh Nghiệp Việt Nam;

+ Có mức phí kiểm toán phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công Ty yêu cầu.

2. Danh sách các Công ty kiểm toán đề xuất lựa chọn:

BKS kính trình HĐQT danh sách các đơn vị kiểm toán được lựa chọn kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công Ty và ủy quyền cho HĐQT quyết định chọn một đơn vị kiểm toán phù hợp để thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

a/ Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VietValues);

b/ Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư vấn A&C;

c/ Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam;

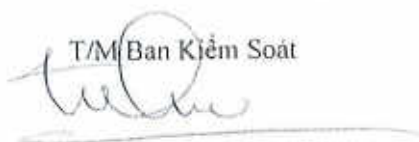
3. Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Ban Kiểm soát đề xuất:

Chọn Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Vietvalues), là đơn vị kiểm toán đáp ứng đủ các yêu cầu nêu trên và đã thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công Ty từ năm 2016 đến năm 2024, để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công Ty;

Giao cho Tổng Giám Đốc công ty quyết định mức phí kiểm toán hợp lý và ký hợp đồng dịch vụ với đơn vị kiểm toán độc lập.

Kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua. /.

T/M Ban Kiểm Soát


Nguyễn Anh Tuấn

SỐ: 01/2025/TTr-DHĐCĐ

Cà Mau, ngày 14 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

(V/v: Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 được kiểm toán bởi
Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt)

Kính gửi: HĐQT Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau;

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt kiểm toán. Báo cáo đã được trình bày trước Đại hội và được công bố trên website công ty (<https://www.tncm.com.vn>), website Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban chứng khoán Nhà Nước.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt toàn văn của Báo cáo tài chính riêng năm 2024 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi Nhận:

- Như trên;
- Các cổ đông (để b/c);
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN HOÀNG BẢO LONG

SỐ: 02/2025/TTr-DHĐCĐ

Cà Mau, ngày 14 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

(Về việc thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025)

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau;

Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành thẩm định kết quả kinh doanh năm 2024, báo cáo tài chính năm 2024 của công ty;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần Thương nghiệp Cà Mau theo như nội dung Báo cáo đã trình bày tại hội nghị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi Nhận:

- Như trên;
- Các cổ đông (để b/c);
- Lưu VT



NGUYỄN HOÀNG BẢO LONG

SỐ: 03/2025/TTr-ĐHĐCĐ

Cà Mau, ngày 14 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty
năm 2024, định hướng hoạt động năm 2025

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau kính trình
Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua Báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị
về hoạt động công ty năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025 của Công ty
cổ phần Thương nghiệp Cà Mau theo như nội dung Báo cáo đã trình bày tại hội
nghị.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết
thông qua. Trân trọng !

Nơi Nhận:

- Như trên;
- Các cổ đông (để b/c);
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN HOÀNG BẢO LONG

SỐ: 04/2025/TTr-ĐHĐCĐ

Cà Mau, ngày 14 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên 2025

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 theo như nội dung Báo cáo đã trình bày tại hội nghị.

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua. Trân trọng !

Nơi Nhận:

- Như trên;
- Các cổ đông (để b/c);
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN HOÀNG BẢO LONG



Số: 05/2025/TTr-ĐHĐCĐ

Tp. Cà Mau, ngày 14 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.

Căn cứ điều lệ Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2024 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2024 theo từng chỉ tiêu như sau:

STT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Vốn điều lệ	181.558.680.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	9.977.714.842
3	Trích lập các quỹ năm 2024:	997.771.484
	- Quỹ phúc lợi, khen thưởng: 0%	0
	- Trích thưởng HĐQT, BKS và Ban điều hành : 0%	0
	- Quỹ đầu tư phát triển: 10%	997.771.484
4	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích quỹ [(2)-(3)]	8.979.943.358
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước:	11.539.848.013
6	Chi cổ tức năm 2024: 0%/VĐL	0
7	Lợi nhuận chuyển sang năm 2025 [(4)+(5)-(6)]:	20.519.791.371

Trân trọng !

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN HOÀNG BẢO LONG



Số: 06/2025/TTr-ĐHĐCĐ

Cà Mau, ngày 14 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2025

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ điều lệ Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2024 của công ty theo từng chi tiêu cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Diễn giải
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	LNST
2	Các khoản được trích vào LNST theo quy định	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 trước khi trích lập các quỹ	3=1 - 2
4	Trích lập các quỹ: - Quỹ khen thưởng – Phúc lợi của NLĐ: 10% - Quỹ thưởng HĐQT, BKS và Ban điều hành: (Tùy vào kết quả kinh doanh năm 2025 HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2026). - Quỹ Đầu tư phát triển: 10%	Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2026.
5	Lợi nhuận còn lại năm 2025 sau khi trích lập các quỹ	5=3 - 4
6	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia	20.519.791.371
7	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức năm 2025	7=5 + 6
8	Chia cổ tức năm 2025: 0%	Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.



Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
THƯƠNG NGHIỆP
CÀ MAU
M.S.D.N: 20001102
TP. CÀ MAU - T. CÀ MAU
NGUYỄN HOÀNG BẢO LONG





Số: 07/2025/TTr-ĐHĐCĐ

Cà Mau, ngày 14 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thù lao – tiền lương cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành

Kính gửi: - **ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao kiêm nhiệm Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và Ban điều hành công ty năm 2024 và kế hoạch năm 2025 với những nội dung như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Đvt: đồng/người/tháng

STT	Chỉ tiêu	Số người	Thực hiện Năm 2024	Kế hoạch Năm 2025
1	Chủ tịch HĐQT	01	7.000.000	7.000.000
2	Thành viên HĐQT	06	5.000.000	5.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	01	4.000.000	4.000.000
4	Kiểm soát viên	02	3.000.000	3.000.000
	Tổng Thù lao		564.000.000 đồng	564.000.000 đồng

2. Tiền lương của Ban Tổng giám đốc và người quản lý khác:

a) Quỹ lương trích trong năm 2024: 62.424.000.000 đồng.

b) Quỹ lương thực chi trong năm 2024: 62.424.000.000 đồng, trong đó thực chi lương, thưởng và chi khác cho Ban Tổng giám đốc và người quản lý khác năm 2024 như sau:

Đvt: Đồng

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thực hiện 2024
1	Nguyễn Hữu Long	Tổng giám đốc	767.320.000
2	Trần Thị Trúc Linh	Phó Tổng giám đốc	492.261.162
3	Phù Chí Anh	Phó Tổng giám đốc	478.751.617
4	Nguyễn Hoàng Hà My	Phó Tổng giám đốc	358.269.000
5	Nguyễn Thúy Ái	Kế toán trưởng	239.188.187
	TỔNG CỘNG		2.335.789.966

Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau kính trình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị công ty xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN HOÀNG BẢO LONG



Số: 08/2025/TTr-ĐHĐCĐ

Cà Mau, ngày 14 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu cho công ty

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020

Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.

Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Long Hưng là doanh nghiệp đầu mối xuất nhập khẩu có uy tín trong lĩnh vực cung cấp xăng dầu với nguồn hàng ổn định, giá cả cạnh tranh và là các cổ đông lớn của Công ty.

Căn cứ điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021, các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng là cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ có giá trị giao dịch lớn hơn 35% tổng tài sản giá trị công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất phải được đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Do vậy, Hội đồng quản trị kính trình đại hội đồng cổ đông chấp thuận :

1. Đồng ý cho công ty thực hiện các hợp đồng giao dịch mua bán xăng dầu năm 2025 và năm 2026 đối với các cổ đông là:

- Công ty TNHH Thương Mại và Dịch vụ Long Hưng (là cổ đông pháp nhân sở hữu trên 51% tổng số cổ phần phổ thông của công ty).

2. Đồng ý thông qua nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH TM và DV Long Hưng với công ty CP thương nghiệp Cà Mau như sau:

- Tên hàng hóa: Xăng, Dầu các loại.
- Loại hợp đồng: Mua bán, tiêu thụ, vay mượn, gửi kho xăng dầu.
- Giá giao dịch: phù hợp với giá thị trường và biến đổi theo giá bán lẻ xăng dầu.
- Chất lượng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam.
- Giá trị hợp đồng: Dự kiến 800 – 1200 tỷ đồng.
- Thanh toán: Bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng hoặc cầm trả công nợ.



Tổng giá trị giao dịch với Người liên quan phát sinh trong kỳ sẽ được nêu trong báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính hàng năm của Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau.

3. Thời gian áp dụng: Từ ngày thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đến ngày thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 nhưng không vượt quá ngày 30/6/2026.

Trân trọng kính trình!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN HOÀNG BẢO LONG



10221-C.T.C.P.
CÔNG TY
CỔ PHẦN
THƯƠNG NGHIỆP
CÀ MAU



CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU
CAMAU TRADING JOINT STOCK COMPANY- CAMEX

Trụ sở chính : 70-72 Đề Thám - P2 - TP. Cà Mau
Điện thoại : (0290) 3839220 - 3822678 - 3822847
Fax : (0290) 3834358
E-mail : info@tncm.com.vn
Website : www.tncm.com.vn

Số: 09/2025/TTr-ĐHĐCĐ

Cà Mau, ngày 14 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc Sửa đổi điều lệ Công ty cổ phần Thương nghiệp Cà Mau

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương Nghiệp cà Mau

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ điều lệ Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau;

Căn cứ vào Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ Tướng Chính Phủ Quyết định ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

Để đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình hoạt động thực tiễn của Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 sửa đổi tại khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau “ngành, nghề kinh doanh chính của công ty” theo đúng quy định.

(Chi tiết nội dung sửa đổi Điều lệ tại phụ lục đính kèm).

- Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN HOÀNG BẢO LONG

PHỤ LỤC: SỬA ĐỔI NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CỦA CÔNG TY

Stt	Tên ngành cũ	Mã ngành cũ		Tên ngành mới	Mã ngành mới
1	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị, phụ tùng máy văn phòng	4659		Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị, phụ tùng máy văn phòng	4659
2	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công các công trình: xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi. Đầu tư xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư và cơ sở hạ tầng khác	4290		Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà; Chia tách đất với cải tạo đất	4299
3	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn hàng công nghệ thực phẩm, rượu, bia, nước giải khát	4633		Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn và đồ uống không có cồn	4633
4	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Dịch vụ rửa xe, giữ xe;	9639		Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ khác	4520
5	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo Chi tiết: Bán buôn thuốc lá điếu các loại	4634		Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo Chi tiết: Bán buôn thuốc lá điếu các loại	4634

6	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn hoá mỹ phẩm các loại, xà phòng các loại, chất tẩy rửa các loại. Bán buôn hàng kim khí điện máy, các mặt hàng gia dụng, xe gắn máy, máy nông ngư cơ, phụ tùng xe máy, phụ tùng máy nông ngư cơ, phương tiện phòng cháy chữa cháy. Bán buôn sách giáo khoa, dụng cụ học sinh, dụng cụ văn phòng, băng đĩa hình	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn được phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
7	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Kinh doanh quần áo và đồ may sẵn	4771	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ giày dép trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
8	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Dịch vụ ăn uống. Thực phẩm các loại	4632	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; Bán buôn thủy sản; Bán buôn rau, quả; Bán buôn cà phê; Bán buôn chè; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; Bán buôn thực phẩm khác	4632
9	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

10	Vận tải hàng hoá đường thủy nội địa	5022	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới	5022
11	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
12	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: Kinh doanh khăn vệ sinh, khăn lau mặt, tã lót trẻ em, các sản phẩm cá nhân bằng giấy. Kinh doanh đồ dùng thiết bị gia đình: thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; Bán buôn hàng may mặc; Bán buôn giày dép	4641	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn vải; Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; Bán buôn hàng may mặc; Bán buôn giày dép	4641
13	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hàng nông sản, thủy hải sản chế biến	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
14	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Xăng, dầu (dầu, dầu nhớt), khí dầu mỏ hoá lỏng và vỏ bình gas. Sang, chiết nạp khí dầu mỏ hoá lỏng	4661 (chính)	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661 (chính)
15	Vận tải hàng hoá bằng đường bộ	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng); Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác; Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ; Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường	4933

			bộ khác			
16	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán buôn đồ chơi trẻ em	4764	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh			4764
17	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Kinh doanh trang thiết bị điện tử tin học, máy văn phòng. Kinh doanh điện thoại di động, sim card, thẻ cào	4741	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh			4741
18	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312	Chuẩn bị mặt bằng			4312
19	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh cho thuê nhà, cho thuê mặt bằng	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; Kinh doanh bất động sản khác			6810
20	Trồng lúa	0111	Trồng lúa			0111
21	Trồng rau, đậu các loại, trồng hoa và cây cảnh Chi tiết: Trồng rau, trồng hoa, cây	0118	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: Trồng rau, đậu các loại; Trồng hoa hàng năm			0118

	cánh								
22	Trồng cây ăn quả	0121	Trồng cây ăn quả						0121
23	Trồng cây lâu năm khác	0129	Trồng cây lâu năm khác						0129

22	Trồng cây ăn quả
----	------------------

0121

Trồng cây ăn quả

0121

23 Trồng cây lâu năm khác

0129

Trồng cây lâu năm khác

0129



CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU
CAMAU TRADING JOINT STOCK COMPANY- CAMEX

Trụ sở chính : 70-72 Đề Thám - P2 - TP. Cà Mau
Điện thoại : (0290) 3839220 - 3822678 - 3822847
Fax : (0290) 3834358
E-mail : info@tncm.com.vn
Website : www.tncm.com.vn

Số: 10/2025/TTr-HĐQT

TP. Cà Mau, ngày 14 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ Quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu phát triển của Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau.

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua phương án phát hành tăng vốn điều lệ như sau:

I. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ từ 181.558.680.000 đồng lên 217.870.410.000 đồng với các nội dung chi tiết như sau:

1. Mục đích phát hành:

Tăng vốn điều lệ để bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh hiện nay của công ty, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh.

2. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

- Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau.
- Mã giao dịch:	CMV
- Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông.

- Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu.
- Loại tiền phát hành:	Việt Nam đồng
- Số lượng cổ phiếu trước khi chào bán:	18.155.868 cổ phiếu.
- Trong đó, số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	18.155.868 cổ phiếu
- Đối tượng, phương thức và tỷ lệ chào bán	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua theo tỷ lệ 5:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 05 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, cứ 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu mới).
- Giá chào bán	10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán	3.631.173 cổ phiếu.
- Giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán theo mệnh giá:	36.311.730.000 đồng.
- Mục đích phát hành:	Phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ.
- Hạn chế chuyển nhượng	Toàn bộ số lượng cổ phiếu chào bán lần này đều là cổ phiếu phổ thông và tự do chuyển nhượng
- Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ và số cổ phần chưa phân phối hết sau đợt chào bán:	- Phương thức làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ không được tính. Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A đang sở hữu 271 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $271 \times 1/5 = 54,2$ cổ phiếu, làm tròn xuống còn 54 cổ phiếu. - Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết: Số cổ phiếu không chào bán hết do cổ phiếu lẻ và cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua hoặc hết thời hạn thanh toán trong đợt chào bán sẽ do Hội đồng quản trị Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối cho các nhà đầu tư theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phiếu đó với giá thấp hơn giá chào bán cho cổ

	đồng hiện hữu là 10.000
- Chuyển nhượng quyền mua cổ phần:	Các cổ đông sở hữu quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho người khác trong thời gian quy định nhưng chỉ được chuyển nhượng một lần, bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba.
- Hạn chế chuyển nhượng:	- Số cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu mua theo quyền mua hoặc cổ phiếu của nhà đầu tư mua do thực hiện quyền mua được mua lại từ cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng. - Số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua được Hội đồng quản trị phân phối lại cho các nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Thời gian dự kiến thực hiện:	Dự kiến trong năm 2025, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định của pháp luật.).
- Tổng số lượng cổ phiếu sau khi chào bán dự kiến:	21.787.041 cổ phiếu.
- Tổng vốn điều lệ sau khi chào bán dự kiến:	217.870.410.000 đồng.
- Mức độ pha loãng của cổ phiếu dự kiến phát hành	Sau khi Công ty phát hành thêm cổ phần tăng vốn, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty cũng tăng lên tương ứng. Việc tăng số lượng cổ phiếu lưu hành sẽ dẫn đến hiện tượng cổ phiếu pha loãng. Một số ảnh hưởng pha loãng thường gặp: (i) Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu - EPS; (ii) Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu; (iii) Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền. (i) Về thu nhập ròng trên mỗi cổ phần - EPS: $EPS = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Số lượng cổ phần lưu hành bình quân}}$ EPS năm 2024 theo Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty là 568 đồng. Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một số lượng cổ phần lớn hơn. Tuy nhiên

	điều này còn phụ thuộc vào số tiền mà Công ty huy động được trong đợt chào bán này để đầu tư phát triển kinh doanh và lợi nhuận thu được từ việc đầu tư phát triển kinh doanh đó. (ii) Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần: Giá trị sổ sách = Vốn chủ sở hữu/(Số lượng cổ phiếu đã phát hành – cổ phiếu quỹ). Tại thời điểm 31/12/2024, Giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty là: 13.294 đồng. Sau khi hoàn thành đợt chào bán, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu. Với việc chào bán thêm cổ phiếu với giá thấp hơn giá trị sổ sách, trong thời gian ngắn ngay sau khi chào bán do tỷ lệ tăng số lượng cổ phiếu lưu hành lớn hơn tỷ lệ tăng của vốn chủ sở hữu nên sẽ làm giảm giá trị sổ sách trên 01 cổ phiếu của Công ty.
	(iii) Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết: Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm).
	(iv) Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền: Giá cổ phiếu CMV sẽ bị điều chỉnh theo quy định tại ngày giao dịch không hưởng quyền trong trường hợp giá giao dịch tại ngày thực hiện quyền lớn hơn giá chào bán. Giá pha loãng khi có cổ phần mới phát hành được xác định theo công thức sau: $P = \frac{P_{t-1} + (I_R \times P_R)}{1 + I_R}$ - Trong đó: P: giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng. P_{t-1}: giá thị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng. I_R: tỷ lệ vốn tăng. P_R: giá phát hành cổ phần mới. - Tham khảo: P_{t-1}: giá sử, giá cổ phiếu CMV trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 11.000 đồng/cổ phiếu.

	PR: giá phát hành cổ phần mới là 10.000 đồng/cổ phiếu. IR: tỷ lệ vốn tăng là 20% (tỷ lệ 5:1). P: giá tham chiếu của cổ phiếu CMV trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn là: $P = \frac{P_{t-1} + (I_R \times P_R)}{1 + I_R} = \frac{11.000 + (20\% \times 10.000)}{1 + 20\%}$ = 10.800 đồng/cổ phiếu.
- Đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung và Đăng ký niêm yết bổ sung:	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (sàn chứng khoán HOSE) theo đúng quy định.
- Chào mua công khai:	Đồng ý cho nhà đầu tư (được Hội đồng quản trị lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai nếu việc mua đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán.
- Phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo phương án phát hành:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định và tự cân đối lại nguồn vốn hoặc đưa ra phương án xử lý cho phù hợp để đưa ra phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để không làm ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài:	Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thông qua phương án đã bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

II. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:

a. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:

- Vốn điều lệ tăng thêm và toàn bộ số tiền dự kiến thu được khoảng 36.311.730.000 đồng được dùng để bổ sung nguồn vốn lưu động.
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xây dựng kế hoạch sử dụng tiền từ đợt phát hành.

b. Phương án thay thế khi không thu đủ số tiền thu được từ đợt phát hành:

Trong trường hợp Công ty không thu đủ số tiền dự kiến từ đợt phát hành, Công ty sẽ dùng nguồn tài trợ từ các Ngân hàng thương mại để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho nhu cầu hoạt động kinh doanh.

III. Tổ chức thực hiện:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và/hoặc Người đại diện theo pháp luật thực hiện:

- Chủ động thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký chào bán cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan có liên quan;
- Lựa chọn thời điểm phát hành cụ thể và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông;
- Bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành để đảm bảo đợt chào bán thành công, đáp ứng yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước hoặc tình hình thực tế tại Công ty đảm bảo đúng quy định pháp luật;
- Lập kế hoạch chi tiết sử dụng vốn và điều chỉnh Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và thực hiện các thủ tục liên quan đến Công bố thông tin theo đúng quy định;
- Ký kết và thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu liên quan đến việc chào bán;
- Thực hiện thủ tục sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt chào bán;
- Chỉ đạo thực hiện việc nộp hồ sơ cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, nộp hồ sơ đăng ký lưu ký bổ sung cho Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và nộp hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung cho Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh;
- Quyết định và thực hiện tất cả các vấn đề, thủ tục cần thiết khác để thực hiện và hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận thông qua,

Trân trọng kính chào.

Tp. Cà Mau, ngày 14 tháng 06 năm 2025

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN HOÀNG BẢO LONG